

LIÊN ĐOÀN LUẬT SƯ VIỆT NAM
BAN THƯỜNG VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *197*/LĐLSVN-BTV

Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 2026

V/v đề nghị xem xét tạm đình chỉ thực hiện một số điều khoản trong Nghị định 109/2026/NĐ-CP

Kính gửi:

- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ngày 01/04/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2026/NĐ-CP về việc quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phục hồi, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã (gọi tắt là Nghị định 109/2026/NĐ-CP), trong đó quy định việc phân cấp quản lý cho chính quyền địa phương nhằm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước trong điều kiện hiện nay.

Ngày 25/12/2025, Bộ Tư pháp có tổ chức Hội thảo lấy ý kiến về dự thảo Nghị định này và mời đại diện Liên đoàn Luật sư Việt Nam dự. Ý kiến phát biểu của đại diện Liên đoàn Luật sư Việt Nam thời điểm đó chưa thể hiện đầy đủ ý kiến của Ban Thường vụ Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Trong quá trình thẩm định và ban hành Nghị định, Liên đoàn Luật sư Việt Nam chưa được lấy ý kiến bằng văn bản chính thức theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025.

Sau khi Nghị định 109/2026/NĐ-CP được Chính phủ ban hành, qua rà soát và tổng hợp ý kiến của nhiều luật sư, Liên đoàn Luật sư Việt Nam nhận thấy một số quy định liên quan đến việc xử lý vi phạm hành chính đối với luật sư (các điều: Điều 8, Điều 12, Điều 84) có những nội dung mâu thuẫn, xung đột pháp luật giữa Luật Luật sư với các quy định pháp luật khác, cụ thể như sau:

1. Chưa có sự nhất quán trong nguyên tắc quản lý hành chính nhà nước, xung đột về thẩm quyền và xung đột quy phạm pháp luật

Khoản 1 Điều 84 Nghị định 109/2026/NĐ-CP quy định về việc giao quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc tước Chứng chỉ hành nghề luật sư là xung đột về thẩm quyền theo quy định tại Điều 83 Luật Luật sư. Cụ thể tại khoản 2 Điều 83 Luật Luật sư quy định “*Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:..d) Cấp, thu hồi*



Chứng chỉ hành nghề luật sư". Như vậy, thẩm quyền cấp và thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư thuộc về Bộ Tư pháp và sau khi Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư sẽ thông báo cho Liên đoàn Luật sư Việt Nam biết để tiến hành thu hồi Thẻ Luật sư theo khoản 2 Điều 18 Luật Luật sư. Quy định này thể hiện sự phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước về nghề luật sư và chế độ tự quản về luật sư.

Theo Điều 9 và Điều 10 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP, Chính phủ đã phân cấp, giao thẩm quyền cấp, thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh nhưng chỉ thực hiện trong gần 2 năm từ 01/7/2025 đến ngày 01/3/2027, trong bối cảnh Nhà nước thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, sau đó sẽ tổng kết việc phân cấp giao thẩm quyền cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh, thành phố về việc thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư.

Khoản 1 Điều 84 Nghị định 109/2026/NĐ-CP quy định Chủ tịch UBND cấp xã có thẩm quyền "*Đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hành nghề, thẻ tư vấn viên pháp luật, thẻ công chứng viên, thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý*". Trong khi đó, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định: "*Không quy định tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn trong các trường hợp có quy định pháp luật về việc thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề*". Theo quy định nêu trên thì không nên quy định việc tước Chứng chỉ hành nghề luật sư trong Nghị định 109/2026/NĐ-CP nữa vì thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư đã được quy định tại Điều 18 Luật Luật sư.

Vì vậy, Liên đoàn Luật sư Việt Nam đề nghị Chính phủ rà soát, xem xét lại nội dung khoản 1 Điều 84 Nghị định 109/2026/NĐ-CP về việc giao thẩm quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc tước quyền sử dụng giấy phép, Chứng chỉ hành nghề luật sư.

2. Việc tước Chứng chỉ hành nghề luật sư dẫn đến việc phải thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư và thu hồi Thẻ Luật sư nên cần xem xét thận trọng

Theo Nghị định số 109/2026/NĐ-CP, có 17 hành vi vi phạm hành chính của luật sư trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp có thể bị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã xử phạt tiền và áp dụng hình phạt bổ sung là "*tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề luật sư có thời hạn*". Trong khi hình phạt chính đối với các hành vi quy định tại các điều khoản nêu trên là phạt tiền từ khoảng 7.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng thì hình thức xử phạt bổ sung quy định tại các điểm a, b khoản 9 Điều 8, điểm a, b khoản 4 Điều 12 Nghị định 109/2026/NĐ-CP là "*Tước quyền*

sử dụng chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc giấy phép hành nghề luật sư” có thời hạn.

Việc tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề luật sư hoặc giấy phép hành nghề luật sư dù chỉ 01 tháng cũng là hình thức xử phạt rất nặng đối với luật sư, vì bị tước Chứng chỉ hành nghề luật sư đồng nghĩa với việc luật sư sẽ bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư và xóa tên khỏi danh sách luật sư. Điểm h khoản 1 Điều 18 Luật Luật sư quy định “*Bị xử phạt hành chính bằng hình thức tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề luật sư có thời hạn*” thuộc một trong những trường hợp Bộ trưởng Bộ Tư pháp thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư; đồng thời, khi một luật sư bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư thì luật sư đó sẽ bị xóa tên khỏi danh sách luật sư theo quy định tại khoản 3 Điều 42 Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam. Do đó, nếu luật sư bị xử phạt hành chính và bị tước Chứng chỉ hành nghề trong thời hạn dù rất ngắn (chỉ là 01 tháng) thì các chế tài có tính nghiêm khắc của Luật Luật sư và Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam sẽ tự động được áp dụng và luật sư bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư, thu Thẻ Luật sư và bị xóa tên. Hình thức xử phạt tước quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề luật sư có thời hạn có tính nghiêm khắc và do vậy, việc áp dụng cần được tiến hành theo thủ tục chặt chẽ, thận trọng hơn.

3. Một số tác động và khả năng phát sinh vướng mắc trong thực tiễn khi Nghị định 109/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành

Quy định tại Điều 84 Nghị định số 109/2026/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 18/5/2026 sẽ tác động và ảnh hưởng nhất định đến các quan hệ của luật sư khi tham gia cung cấp dịch vụ pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể trong xã hội. Thực tiễn cho thấy, luật sư tham gia tư vấn, bảo vệ quyền lợi cho người dân trong các vụ tranh chấp, khiếu nại hành chính liên quan trực tiếp đến các quyết định của chính quyền địa phương về đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy... Việc Ủy ban Nhân dân cấp xã là một bên trong tranh chấp, khiếu nại hành chính đồng thời được trao quyền tước chứng chỉ hành nghề luật sư (được quy định tại Điều 8, Điều 12 Nghị định số 109/2026/NĐ-CP) đối với luật sư là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho tổ chức, cá nhân có quyền lợi đối lập với Ủy ban Nhân dân cấp xã sẽ tạo tâm lý e ngại và triệt tiêu tính độc lập, khách quan của luật sư khi bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân là khách hàng yêu cầu luật sư cung cấp dịch vụ pháp lý.

Chức năng xã hội của luật sư được quy định tại Điều 3, Điều 5 Luật Luật sư là bảo vệ công lý, bảo đảm quyền con người, quyền công dân và xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam XHCN và đảm bảo nguyên tắc độc lập, trung thực, tôn trọng sự thật khách quan trên cơ sở pháp luật và đạo đức nghề nghiệp luật sư.

4. Kiến nghị, đề xuất

4.1. Liên đoàn Luật sư Việt Nam đề nghị Chính phủ xem xét, tạm dừng hiệu lực thi hành quy định tại Điều 8, Điều 12 và khoản 1 Điều 84 Nghị định 109/2026/NĐ-CP ngày 01/04/2026 của Chính phủ về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND cấp xã để đảm bảo phù hợp với Luật Luật sư và không xung đột với Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 và Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/06/2025 của Chính phủ.

4.2. Liên đoàn Luật sư Việt Nam đề nghị Chính phủ tổ chức rà soát lại các hành vi vi phạm hành chính có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là tước Chứng chỉ hành nghề luật sư thuộc thẩm của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp xã được quy định trong Nghị định 109/2026/NĐ-CP.

4.3. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận thực hiện việc giám sát công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/04/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó có việc xây dựng và thi hành Nghị định 109/2026/NĐ-CP, góp phần xây dựng đội ngũ luật sư có chất lượng, xây dựng nghề luật sư ngày càng phát triển để đóng góp vào sự phát triển chung của đất nước.

Liên đoàn Luật sư Việt Nam trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ và sự phối hợp của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Thường trực Ban chỉ đạo CCTPTW (để b/c);
- Ban Nội chính Trung ương (để b/c);
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch LĐ;
- Các ủy viên Ban Thường vụ LĐ;
- Các ủy viên HĐLSTQ;
- Lưu VPLĐ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



LS.TS. Đỗ Ngọc Thịnh